

**Phụ lục**

**TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ  
ĐỐI VỚI CÁC NỘI DUNG UBND TỈNH TRÌNH HĐND TỈNH**

*(Kèm theo Báo cáo số 454 /BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
1	Dự thảo Nghị quyết về tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024	
1.1	Đánh giá, làm rõ về tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023	
a	Về lĩnh vực kinh tế, ngân sách:	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị báo cáo tiến độ thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng dự án Đường Trường Chinh, thành phố Kon Tum và giải trình cho cử tri biết lý do vì sao đến hiện nay chưa thực hiện xong.	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Đối với công tác đền bù, giải phóng mặt bằng toàn tuyến đường Trường Chinh đã được giao cho UBND thành phố Kon Tum triển khai thực hiện. Theo đó, khi triển khai thực hiện, căn cứ Văn bản số 140-CV/TU ngày 03/3/2021 của Tỉnh ủy Kon Tum về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án: Đường Trường Chinh, có nội dung: “<i>Thống nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đường Trường Chinh (đoạn từ Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla). Trong đó, rà soát, điều chỉnh hạng mục đầu tư các đoạn vỉa hè còn lại trên toàn tuyến từ Hợp phần 2 sang Hợp phần 1 của Dự án cho phù hợp; tuyên truyền, vận động người dân có đất dọc tuyến đường Trường Chinh, thành phố Kon Tum tự nguyện hiến đất để mở rộng vỉa hè nhằm tiết kiệm chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng của Dự án</i>”.</p> <p>Triển khai chủ trương trên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện, nhất là tập trung tuyên truyền vận động Nhân dân hiến đất để thực hiện dự án. Cùng với đó, trong năm 2023, UBND tỉnh đã tổ chức nhiều buổi làm việc với các đơn vị có liên quan để bàn bạc, tìm cách tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng của dự án (như: Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại các buổi làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình quan trọng của tỉnh: Thông báo số 960/TB-VP ngày 27/02/2023, Thông báo số 6056/TB-VP ngày 26/9/2023; Thông báo số 4856/TB-VP ngày 09/8/2023; Thông báo số 3438/TB-VP ngày 13/6/2023...).</p> <p>Theo đó kết quả thực hiện đến hiện nay cụ thể như sau:</p> <p>- 74 hộ/238 hộ có đơn đồng ý hiến đất. Trong đó: có 48 hộ đã nhận tiền tài sản trên đất và đã bàn giao mặt bằng (<i>chủ yếu các hộ dân thuộc địa bàn phường Duy Tân</i>); có 26 hộ: hiện nay các hộ này thay đổi ý kiến, không đồng ý hiến đất, đề nghị bồi thường về đất.</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>- 164 hộ/238 hộ không đồng ý hiến đất.</p> <p>Lý do các hộ không đồng ý hiến đất: Nguồn gốc đất các hộ dân được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sư đoàn 10 giao đất và sử dụng ổn định từ trước đến nay (<i>ranh giới thời điểm giao đất và hiện trạng đang sử dụng hiện nay không thay đổi</i>); các hộ gia đình bị ảnh hưởng có diện tích, tài sản và nhà ở nằm trong ranh giới giải phóng mặt bằng; giá trị tài sản bị ảnh hưởng lớn (<i>giá trị về đất, tài sản</i>); công trình bị ảnh hưởng phần lớn là nhà ở, các hộ gia đình đang sinh sống ổn định nên cần được bồi thường, hỗ trợ để có kinh phí xây dựng, sửa chữa lại nhà ở mới để ổn định cuộc sống.</p> <p>Trước những khó khăn nêu trên, trên cơ sở đề xuất của UBND thành phố Kon Tum tại Văn bản số 811/BC-UBND ngày 13/10/2023, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã có Tờ trình số 782-TTr/BCSD ngày 25/10/2023 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét thống nhất việc điều chỉnh chủ trương từ vận động người dân tự nguyện hiến đất sang lập Phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất cho các hộ dân theo đúng quy định của pháp luật để thực hiện Dự án và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất tại Văn bản số 1097-CV/TU ngày 09 tháng 11 năm 2023. Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3922/UBND-NNTN ngày 13/11/2023 để chỉ đạo UBND thành phố Kon Tum, các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý để triển khai thực hiện chủ trương trên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị có liên quan tăng cường công tác phối hợp, nhằm sớm triển khai hoàn thành việc bồi thường giải phóng mặt bằng đối với dự án.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Báo cáo làm rõ nguyên nhân, lý do và trách nhiệm vì sao tốc độ tăng trưởng GRDP chưa đạt kế hoạch đề ra.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Trong năm, được sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành quyết liệt thực hiện nhằm đạt mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, trong điều kiện khó khăn chung của cả nước, tốc độ tăng trưởng của tỉnh Kon Tum đạt 7,32%, đứng thứ 22 cả nước và thứ nhất Khu vực Tây Nguyên (<i>Đắk Nông 5,74%; Lâm Đồng 5,63%; Đắk Lắk 4,39%; Gia Lai 3,02%</i>). Mặc dù tăng trưởng GRDP không đạt mục tiêu đề ra là từ 10% trở lên, nhưng với mức tăng trưởng đứng thứ 22 cả nước và thứ nhất Khu vực Tây Nguyên đây là sự nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị của tỉnh.</p> <p>Nguyên nhân: Những tháng đầu năm 2023, trong bối cảnh thế giới tiếp tục có nhiều bất ổn, ảnh hưởng đáng kể đến nền kinh tế nước ta, nhất là xung đột giữa Nga - Ucraina, lạm phát tăng, xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ, các hoạt động kinh tế, nhu cầu tiêu dùng phục hồi chậm lại. Trong tỉnh, với quy mô nền kinh tế nhỏ, năng lực sản xuất, khả năng tự chủ của nền kinh tế chưa cao; cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ, doanh nghiệp với quy mô nhỏ, hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh thấp, chưa thích ứng kịp với sự thay đổi của thị trường; một số thị trường giảm sút như thị trường bất động sản, thị trường xuất khẩu thu hẹp; giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất tăng,... đã tác động mạnh đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Theo báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách, hiện nay các huyện, thành phố chưa quan tâm bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện công tác, duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường do cấp huyện quản lý theo nhiệm vụ được phân cấp tại Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của HĐND tỉnh. UBND tỉnh đã chỉ đạo nội dung này như thế nào, đề nghị báo cáo làm rõ</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b></p> <p>Triển khai các nội dung theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 96/BC-BKTNS ngày 21 tháng 9 năm 2023 về kết quả giám sát công tác quản lý, bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3652/UBND-HTKT ngày 25 tháng 10 năm 2023 để chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện. Cụ thể:</p> <p>“(1) Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị:</p> <p>a) Rà soát, xây khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu tại khoản 2 Mục II Báo cáo số 96/BC-BKTNS nêu trên; xác định trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị, thời gian hoàn thành đối với những công việc cụ thể; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 6 năm 2024 (qua Sở Giao thông vận tải tổng hợp, tham mưu).</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo đề nghị của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh tại khoản 2 Mục III Báo cáo số 96/BC-BKTNS, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đối với những nội dung mang tính giải pháp.</p> <p>(2) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện nội dung phân cấp ngân sách quy định tại điểm h khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; trường hợp cần thiết, nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp;</p> <p>(3) Sở Giao thông vận tải theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung tại mục 1 nêu trên; kịp thời xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 15 tháng 7 năm 2024.”</p> <p>Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp ngân sách Nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025, tại điểm h khoản 2 Điều 9 quy định nhiệm vụ chi thường xuyên của ngân sách cấp huyện: “h) <b>Chi hoạt động kinh tế: Hoạt động bảo trì, quản lý sử dụng, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông do cấp huyện quản lý.</b>”.</p> <p>Theo quy định nêu trên, nhiệm vụ quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã và đường khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho cấp huyện quản lý đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phân định, phân cấp rõ thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp huyện đảm bảo thực hiện. Bên cạnh đó, huyện, thành phố là cấp chính quyền địa phương, là một cấp ngân sách được thụ hưởng các nguồn thu theo phân cấp và định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên các lĩnh vực theo Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>1</sup> để chủ động bố trí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường thuộc cấp huyện.</p> <p>Bên cạnh đó, hiện nay các Chương trình mục tiêu quốc gia có phân bổ nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện các Tiểu dự án, Dự án có nội dung xây dựng, nâng cấp công trình cầu, đường giao thông như: Tiểu dự án 1 Dự án 1 của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (555.336 triệu đồng); Dự án 2, Tiểu dự án 1 Dự án 4, Tiểu dự án 1 Dự án 9 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (1.196.224 triệu đồng); Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 (386.870 triệu đồng) giao cho các huyện, thành phố tương đối lớn<sup>2</sup>.</p> <p>Từ quy định và thực tế nêu trên, tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các huyện, thành phố hằng năm phải ưu tiên phân bổ nguồn vốn cân đối ngân sách cấp huyện, vốn các chương trình mục tiêu quốc gia cho công tác bảo trì, sửa chữa đường bộ thuộc cấp huyện, xã quản lý theo đúng phân cấp quản lý ngân sách. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tài chính nghiên cứu báo cáo, trình cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Nghị quyết mới nhằm khắc phục các nội dung còn hạn chế (nếu có) <b>trong giai đoạn tiếp theo (2026-2030)</b>, đảm bảo phù hợp tình hình thực tiễn và đúng quy định hiện hành (<i>dự kiến sẽ tiến hành vào khoảng nửa cuối năm 2025</i>)<sup>3</sup>.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Năm 2021, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh. Hiện nay được biết một số huyện (như huyện Đăk Hà, Sa Thầy, Đăk Tô) thực hiện chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết này. Quan điểm của</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Năm 2023, Sở Tài chính đã tổ chức khảo sát tại các huyện, thành phố để nắm bắt tình hình tham mưu phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện năm 2023 và công tác xử lý khóa sổ cuối năm và lập báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022. Qua khảo sát, một số huyện phân bổ dự toán chi sự nghiệp giáo dục chưa đúng quy định tại Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum, chưa đảm bảo tỷ lệ<sup>4</sup> chi khác (<i>ngoài quỹ lương, phụ cấp và các đóng góp theo lương</i>) không thấp hơn 15%. Lý do chủ yếu do các huyện giữ lại nguồn tập trung ngân sách huyện để chi các chính sách, chế độ phát sinh, mua sắm sửa chữa, hoạt động chuyên môn, chi cho biên chế chưa tuyển theo nhu cầu của từng trường ...</p>

<sup>1</sup> Ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

<sup>2</sup> Tại Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của UBND tỉnh Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>3</sup> Nội dung này, Sở Tài chính đã kết hợp báo cáo Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2023 tại Buổi làm việc tại trụ sở Sở Tài chính vào sáng ngày 02/11/2023 (*theo Kế hoạch số 98/KH-ĐGS ngày 26/9/2023 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh*).

<sup>4</sup> Tại Khoản 1 Điều 16 Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND qui định: "Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện phân bổ giao dự toán sự nghiệp giáo dục cấp huyện, cấp xã phù hợp với tình hình thực tế địa phương, theo cơ chế giao quyền tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo tỷ lệ chi thường xuyên (ngoài quỹ lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương) không thấp hơn 15% (bao gồm cân đối nguồn thu sự nghiệp, thu phí được để lại đơn vị theo quy định); phần kinh phí còn lại phân bổ thực hiện cho các đề án, chính sách do Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành và một số nhiệm vụ khác phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập của ngành theo quy định. Đối với các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện ưu tiên bố trí ngân sách cấp huyện cho hoạt động giảng dạy và học tập theo khả năng cân đối ngân sách."

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	UBND tỉnh chỉ đạo nội dung này như thế nào? giải pháp trong thời gian tới?	Trên cơ sở báo cáo của Sở Tài chính về tồn tại nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 1597/UBND-KTTH ngày 31 tháng 5 năm 2023 chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, trình Hội đồng nhân dân cấp huyện điều chỉnh, phân bổ dự toán ngân sách năm 2023 theo đúng quy định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND; đồng thời yêu cầu các địa phương chấn chỉnh, khắc phục ngay các thiếu sót, tồn tại trong quá trình tham mưu, trình phân bổ dự toán ngân sách từ năm 2024.
<b>b</b>	<b>Về lĩnh vực nông nghiệp, đất đai</b>	
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Báo cáo đánh giá cụ thể về diện tích quy hoạch trồng Sâm Ngọc Linh? đánh giá hiệu quả trồng Sâm Ngọc Linh của người dân; việc đào tạo tập huấn kỹ thuật cho người dân trồng, chăm sóc cây Sâm Ngọc Linh trong thời gian qua.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Theo số liệu thống kê đến 2023 diện tích Sâm Ngọc Linh đã trồng 2.388 ha trong đó doanh nghiệp trồng là 2.128,6 ha và Nhân dân trồng là 259,49 ha (gồm 1.165 hộ gia đình; 30 nhóm hộ, tổ liên kết sản xuất)</p> <p>- Diện tích quy hoạch trồng Sâm Ngọc linh (vùng lõi) 16.988,3 ha, trong đó rừng đặc dụng 8.807,3 ha, rừng phòng hộ 4.156,7 ha, rừng sản xuất 4.024,3 ha. Tổng diện tích đã cho thuê thực hiện các dự án có liên quan đến trồng và phát triển Sâm Ngọc Linh trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông: 7.409,33 ha (rừng tự nhiên 7.050,18 ha), bao gồm diện tích trong quy hoạch trồng sâm và ngoài quy hoạch trồng sâm (độ cao dưới 1.500 m)<sup>5</sup>. Diện tích còn lại thuộc vùng Quy hoạch phát triển Sâm Ngọc Linh có thể giới thiệu giao rừng, cho thuê rừng để trồng, phát triển Sâm Ngọc Linh khoảng 3.890,8 ha<sup>6</sup>. Ngoài ra, đối với phần diện tích 8.807,3/16.988,3 ha rừng đặc dụng phù hợp với trồng Sâm Ngọc Linh nhưng không thể triển khai được vì vướng mắc quy định của Luật Lâm nghiệp. Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản kiến nghị và đã được đưa vào Điều 256 dự thảo Luật Đất đai sửa đổi; Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo xử lý các khó khăn vướng mắc để thực hiện việc phát triển Sâm Ngọc Linh và được liệu dưới tán rừng đặc dụng sau khi Luật Đất đai sửa đổi được Quốc Hội thông qua.</p> <p>- Để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trồng, chăm sóc có hiệu quả diện tích Sâm Ngọc Linh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành sổ tay hướng dẫn kỹ thuật trồng Sâm Ngọc Linh, đồng thời đã tổ chức tập huấn tại 9 xã trong vùng chỉ dẫn địa lý Sâm Ngọc Linh cho cán bộ xã, thôn và người dân trên địa bàn với gần 1.000 lượt người tham gia.</p> <p>- Về cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển Sâm Ngọc Linh hiện nay thực hiện theo Chương trình phát triển Sâm Việt Nam theo Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; theo đó chính sách hỗ trợ được tổ chức triển khai, lồng ghép thực hiện với các cơ chế, chính sách</p>

<sup>5</sup> - Công ty CP Sâm Ngọc Linh Kon Tum: 4.776,44 ha (Rừng tự nhiên 4.420,84 ha) tại xã Ngọc Lậy và Măng Ri.

- Công ty Cổ phần VinGin: 2.534,09 ha (Rừng tự nhiên 2.531,2 ha) tại xã Măng Ri, Ngọc Lậy, Đăk Na.

- Trung tâm ươm tạo và Hỗ trợ doanh nghiệp Khoa học - Công nghệ: 20 ha (rừng tự nhiên 19,34 ha) tại xã Măng Ri.

- Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Tô: 78,8 ha (Rừng tự nhiên 78,8 ha) tại xã Măng Ri.

<sup>6</sup> gồm: Xã Đăk Na: 398 ha; Xã Ngọc Lậy: 658 ha và xã Ngọc Yêu: 407,1 ha; xã Văn Xuôi: 2.427,7 ha

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>đã ban hành, bao gồm: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Chương trình nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình khoa học công nghệ phát triển sản phẩm quốc gia... Đồng thời, hiện nay Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang chủ trì xây dựng chính sách hỗ trợ về lĩnh vực giống, ứng dụng và đổi mới công nghệ, quản lý chất lượng, liên kết chuỗi giá trị, đầu tư cơ sở hạ tầng vùng trồng bảo quản, chế biến Sâm Việt Nam. Sau khi có chính sách của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trên địa bàn phát triển Sâm Ngọc Linh.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Báo cáo đánh giá cụ thể về việc triển khai thực hiện việc cải tạo vườn tạp của người dân ở khu dân cư. Trách nhiệm về việc hướng dẫn, cung ứng giống cho người dân tham gia.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Trong thời gian qua, triển khai thực hiện các Nghị quyết, chỉ tiêu của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh giao về phát triển kinh tế xã hội, các loại cây trồng vật nuôi, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện thành phố triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về cải tạo vườn tạp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn triển khai. Tuy nhiên hiệu quả chưa cao, một trong những nguyên nhân là chưa có chính sách cụ thể hỗ trợ cải tạo vườn tạp trên địa bàn tỉnh. Hiện nay Đề án phát triển cây ăn quả trên địa bàn tỉnh đang được xây dựng, dự kiến sẽ hoàn thiện ban hành trong tháng 12 năm 2023. Trong đó, nội dung cải tạo vườn tạp được xác định là một trong những mục tiêu thực hiện, cùng đó là các giải pháp, nhiệm vụ sẽ triển khai.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo xây dựng và ban hành đề án cải tạo vườn tạp để phát triển các vùng nguyên liệu tập trung.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị rà soát lại số liệu người dân thiếu đất ở, đất sản xuất; có giải pháp thiết thực để triển khai thực hiện việc giải quyết đất ở, đất sản xuất để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu này đến năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Khóa XVI.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 54 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 để triển khai thực hiện<sup>7</sup>; trong đó, giao Ban Dân tộc triển khai thực hiện tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt 98,5%; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 93%. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo thực hiện chỉ tiêu về tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở, đất sản xuất<sup>8</sup>. Kết quả thực hiện đến tháng 9 năm 2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở 74.656 hộ (chiếm 98,16%)<sup>9</sup>, Số hộ không có đất ở 1.400 hộ (chiếm 1,84%); Số hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất 74.461 hộ (chiếm 97,90%), Số hộ không có đất sản xuất 1.595 hộ (chiếm 2,10%).</li> </ul>

<sup>7</sup> Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

<sup>8</sup> tại Văn bản số 206/UBND-NNTN ngày 21 tháng 01 năm 2022

<sup>9</sup> So với tổng số hộ đồng bào dân tộc thiểu số (tính tại thời điểm 30 tháng 6 năm 2022): 76.056 hộ

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>- Dự kiến đến cuối năm 2023 như sau: Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở ước 98,56% (đạt 100,01% so với kế hoạch năm 2023); tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất ước 98,60% (đạt 100,15% so với kế hoạch 2023).</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Chỉ thị về giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh (theo Chương trình 70-CTr/TU ngày 04-12-2023 về công tác trọng tâm năm 2024 của Tỉnh ủy), trong đó sẽ nghiên cứu các giải pháp cụ thể, phù hợp đảm bảo đến năm 2025 đạt 100% đồng bào DTTS có đất ở, đất sản xuất.</p>
c	<b>Về lĩnh vực văn hóa, xã hội</b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thảo để có các giải pháp đồng bộ giảm thiểu tình trạng xuống cấp đạo đức xã hội, đạo đức học đường.	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, để nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức học sinh trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức Hội thảo nhằm đánh giá toàn diện, cụ thể về thực trạng đạo đức học sinh, tìm ra giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức cho học sinh trên địa bàn toàn tỉnh.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo rà soát, làm rõ hơn tình trạng trẻ em bị đuối nước, tình trạng tảo hôn, sinh con cận huyết thống, có các giải pháp để hạn chế tình trạng tảo hôn, sinh con cận huyết thống	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương tập trung soát, có các giải pháp đồng bộ, phù hợp nhằm ngăn chặn và hạn chế tình trạng trẻ em bị đuối nước, bị xâm hại; tảo hôn, sinh con cận huyết thống.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Báo cáo đánh giá cụ thể về số lao động trong độ tuổi chưa được đào tạo nghề, chưa được giải quyết việc làm hiện nay để có giải pháp và đưa ra mục tiêu thực hiện cho chính xác.	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Theo kết quả tổng hợp chung báo cáo của các huyện thành phố, tính đến thời điểm 30/11/2023, số lao động trong độ tuổi lao động là <b>319.383 người</b> <sup>10</sup> ; số lao động đang có việc làm là <b>280.824 người</b> <sup>11</sup> ; Số lao động không có việc làm là <b>32.008 người</b> <sup>12</sup> ; Số lao động đã tham gia đào tạo nghề là <b>103.917 người</b> <sup>13</sup> ; số lao động chưa tham gia đào tạo nghề là <b>70.818 người</b> <sup>14</sup> . Trong năm 2023, kết quả giải quyết việc làm cho người lao động là 7.053/6.000 người, đạt 118% kế hoạch năm <sup>15</sup> . Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, đánh giá cụ thể về số lao

<sup>10</sup> Trong đó, lao động người dân tộc thiểu số là 186.498 người, chiếm 58,39%

<sup>11</sup> trong đó, lao động DTTS là 161.434 người, chiếm 57,49%

<sup>12</sup> trong đó, lao động là người DTTS là 17.362 người, chiếm 54,24%

<sup>13</sup> trong đó lao động DTTS là 44.801 người, chiếm 43,11%

<sup>14</sup> trong đó, lao động DTTS là 53.345 người chiếm 75,33%

<sup>15</sup> Trong đó: giải quyết việc làm thông qua chương trình cho vay giải quyết việc làm 2.678 người, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 92/100 người; giải quyết việc làm thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm là 661 người, giải quyết việc làm thông qua các chương trình, dự án khác của các huyện, thành phố là 3.622 người; trong đó, lao động là người DTTS là 5.360, chiếm 76% số lao động được giải quyết việc làm.

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		động trong độ tuổi chưa được đào tạo nghề, chưa được giải quyết việc làm hiện nay; trên cơ sở đó xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Báo cáo làm rõ về chỉ tiêu lao động qua đào tạo nghề: năm 2023 giao chỉ tiêu 41%, ước thực hiện 42%. Tuy nhiên qua kết quả giám sát công tác đào tạo nghề của HĐND tỉnh cho thấy: việc thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề năm 2023 của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp của tỉnh ước thực hiện năm 2023 không đạt chỉ tiêu đề ra, cá biệt có huyện Ia H'Drai không thực hiện được chỉ tiêu dạy nghề được giao trong 02 năm (2022-2023).</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tính đến ngày 30/11/2023: Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn tỉnh là 57,8%, đạt và vượt 0,6% so với kế hoạch (57,2%), trong đó lao động qua đào tạo nghề đạt 42% đạt 102% chỉ tiêu kế hoạch đề ra (41%).</p> <p>Công tác đào tạo nghề được triển khai thường xuyên, đến ngày 30/11/2023 đã đào tạo được 6.975 lao động, <i>trong đó: trình độ cao đẳng: 542 sinh viên; trình độ trung cấp 1.022 học sinh; trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng (đào tạo lái xe thường xuyên): 2.067 học viên; đào tạo nghề cho lao động 3.344/3.300 học viên, đạt 101,3 % so với kế hoạch; theo đó chỉ tiêu đào tạo nghề đã đạt và vượt kế hoạch được giao.</i></p> <p>Đối với huyện Ia H'Drai không tổ chức đào tạo nghề là do địa phương không đặt hàng đào tạo được với các cơ sở đào tạo nghề. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Trường Cao đẳng Kon Tum có giải pháp để đảm nhận công tác đào tạo nghề cho thành phố Kon Tum và huyện Ia H'Drai (<i>theo kiến nghị tại Báo cáo số 36/BC-ĐGS ngày 05/12/2023 của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>)</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị báo cáo, giải trình về vấn đề hút thuốc lá điện tử trong trường học hiện nay và đề ra giải pháp để giáo dục, ngăn chặn triệt để vấn đề này trong thời gian tới.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>(16)</sup>, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 14/02/2020 triển khai thực hiện Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Sở Giáo dục và Đào tạo cũng ban hành nhiều văn bản<sup>(17)</sup> chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy (<i>trong đó có thuốc lá đun nóng và thuốc lá điện tử</i>); đồng thời lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống ma túy và thuốc lá điện tử trong chương trình chính khóa; xây dựng chương trình giáo dục phòng, chống ma túy và</p>

<sup>(16)</sup> Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 663/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng chống ma túy trong ngành giáo dục đến năm 2025; Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 20/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị.

<sup>(17)</sup> Văn bản số 2250/SGDĐT-VP ngày 01/12/2021 về việc triển khai các biện pháp phòng, chống và kiểm soát ma túy trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2321/SGDĐT-VP ngày 10/12/2021 về việc tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 53/KH-SGDĐT ngày 08/4/2022 về triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy, mại dâm trong trường học, năm 2022; Văn bản số 720/SGDĐT-VP ngày 20/4/2022 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 783/SGDĐT-VP ngày 28/4/2022 về việc triển khai nhiệm vụ trọng tâm phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 1031/SGDĐT-VP ngày 27/5/2022 về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động phòng, chống ma túy năm 2022.



STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>thuốc lá điện tử thông qua các hoạt động ngoại khóa; trang bị tài liệu<sup>(18)</sup>, tư liệu (<i>sách, áp phích, phim tuyên truyền,...</i>) phục vụ cho việc giáo dục phòng, chống ma túy và thuốc lá điện tử trong trường học; tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong các cơ sở giáo dục; thực hiện việc ký cam kết về thực hiện phòng, chống ma túy và thuốc lá điện tử giữa các nhà trường với chính quyền địa phương; đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong việc tuyên truyền, giáo dục, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm ma túy và thuốc lá điện tử xâm nhập vào trường học, kết hợp các hoạt động giáo dục phòng chống ma túy và thuốc lá điện tử với các hoạt động phòng chống tội phạm, HIV/AIDS, ngăn ngừa xâm hại tình dục trẻ em và phòng chống các tệ nạn xã hội khác; phân công phòng chuyên môn, cán bộ phụ trách công tác an ninh trật tự, an toàn trường học thường xuyên phối hợp các cơ quan chức năng theo dõi, nắm bắt, phát hiện các vi phạm về ma túy và thuốc lá điện tử. Năm 2023, chưa ghi nhận sự phản ánh nào về việc học sinh sử dụng thuốc lá điện tử tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị liên quan và các địa phương tiếp tục có những giải pháp hữu hiệu khắc phục vấn đề hút thuốc lá điện tử trong trường học.</p>
<b>d</b>	<b>Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh trật tự</b>	
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Theo báo cáo, tai nạn giao thông tăng cả 03 tiêu chí, nhất là ở khu vực nông thôn. Đề nghị báo cáo giải trình làm rõ; đồng thời chỉ đạo các ngành có sự phối hợp trong công tác tuyên truyền, tuần tra kiểm soát, rà soát lại điểm đen giao thông, cần có biển báo, gờ giảm tốc, tăng cường các</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Để đảm bảo an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(19)</sup>, Ban An toàn giao thông tỉnh<sup>(20)</sup> đã ban hành rất nhiều văn bản chỉ đạo các lực lượng chuyên trách, các sở, ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương về triển khai công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, nhất là công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.</p>

<sup>(18)</sup> Bộ tài liệu về Kỹ năng phòng, chống ma túy (gồm 04 cuốn) dành cho học sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, cán bộ quản lý và giáo viên, cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt ban hành kèm theo Quyết định số 4642/QĐ-BGDĐT ngày 25/12/2020 nhằm cung cấp thông tin cơ bản nhất về ma túy; các tác hại của ma túy; các kỹ năng cơ bản về phòng, chống ma túy.... đã được các cơ sở giáo dục trang bị, đưa vào sử dụng phục vụ công tác PCMT.

<sup>19</sup> Kế hoạch số 4461/KH-UBND ngày 30/12/2022 về việc kiểm soát tải trọng xe năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 727/KH-UBND ngày 17/3/2023 về việc xử lý vi phạm hành lang ATGT đường bộ năm 2023; Kế hoạch số 1210/KH-UBND ngày 27/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3516/KH-UBND, ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát động phong trào “Toàn dân tham gia phát hiện, cung cấp các thông tin, hình ảnh phản ánh vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông cho Cảnh sát giao thông để xử lý theo quy định của pháp luật” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 3740/KH-UBND ngày 30/10/2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới,...

<sup>20</sup> Kế hoạch số 196/KH-BATGT ngày 29/12/2022 của Ban An toàn giao thông về Năm an toàn giao thông 2023 với chủ đề “Thượng tôn pháp luật để xây dựng văn hóa giao thông an toàn”; Kế hoạch số 197/KH-BATGT ngày 29/12/2022 về việc kiểm tra công tác tổ chức giao thông và đảm bảo TTATGT trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-BATGT ngày 16/02/2023 về việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo đảm TTATGT năm 2023; Kế hoạch số 30/KH-BATGT ngày 06/3/2023 về việc phát động phong trào thi đua bảo đảm TTATGT năm 2023, v.v..

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	biện pháp xử lý vi phạm hành chính	<p>Tuy nhiên, tình hình tai nạn giao thông trong năm 2023 vẫn tăng cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2022: Trong năm 2023 đã xảy ra 86 vụ tai nạn giao thông (tăng 32 vụ), làm 80 người chết (<i>tăng 25 người</i>) và 82 người bị thương (<i>tăng 51 người</i>). <b>Đặc biệt</b>, tai nạn giao thông ở khu vực nông thôn tăng cả 03 tiêu chí so với cùng năm 2022 (<i>11 tháng năm 2022</i>), cụ thể: Xảy ra 13 vụ (<i>tăng 07 vụ</i>), chết 12 người (<i>tăng 06 người</i>) và bị thương 17 người (<i>tăng 11 người</i>).</p> <p><b>Về nguyên nhân:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Về Khách quan:</b> Cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn chưa đáp ứng đầy đủ, kịp thời so với sự gia tăng lượng phương tiện và nhu cầu của người tham gia giao thông.</li> <li>- <b>Về chủ quan:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Ý thức chấp hành các quy định về ATGT của một số người tham gia giao thông ở nông thôn còn thấp mang tính chất đối phó.</li> <li>+ Công tác tuyên truyền ở khu vực nông thôn chưa thường xuyên, chưa đi vào trọng tâm, nặng về hình thức; công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về TTATGT ở khu vực nông thôn có lúc, có nơi chưa thường xuyên do lực lượng chuyên trách mỏng.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Tiếp ý kiến của đại biểu,</b> UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chuyên trách, các sở, ban, ngành đoàn thể, các địa phương thực hiện các giải pháp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân khu vực nông thôn chấp hành pháp luật đảm bảo TTATGT.</li> <li>- Tăng cường chỉ đạo công tác tuần tra xử lý vi phạm TTATGT, trong đó <b><i>huy động tối đa lực lượng công an xã để tuần tra, xử lý trên các tuyến đường liên thôn, liên xã; hạn chế tình trạng truy đuổi người tham gia giao thông vi phạm pháp luật về ATGT mà chuyển sang phạt nguội bằng camera.</i></b></li> <li>- Khắc phục, thay thế, sửa chữa, bổ sung hệ thống đèn tín hiệu giao thông, hệ thống biển cảnh báo ATGT đường bộ, sơn vạch kẻ đường, gờ giảm tốc tại các tuyến đường trên địa bàn tỉnh để giảm thiểu tai nạn giao thông trong thời gian tới.</li> </ul>
đ	<b><i>Về tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia</i></b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Trong 48 xã đã đạt nông thôn mới, đề nghị UBND tỉnh báo cáo, làm rõ có bao nhiêu làng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chỉ tiêu theo Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18-2-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Qua rà soát, trong 48 xã đạt chuẩn NTM, đến nay đã có 29 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số được công nhận đạt chuẩn thôn NTM theo Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 18-2-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ( <i>trong đó xã Ia Đal có 6 thôn đạt chuẩn, xã Ia Dom có 03 thôn đạt chuẩn, các xã còn lại có 01 thôn đạt chuẩn</i> ); hiện nay các địa phương đang tiếp tục rà soát, đánh giá và công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới theo kế hoạch năm 2023, dự kiến đối với các xã đạt chuẩn

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp đối với việc xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh	nông thôn sẽ có ít nhất 01 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới (trừ xã Hà Mòn không có thôn vùng ĐBDTTS).
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị UBND tỉnh đánh giá cụ thể việc xây dựng Nông thôn mới đã thực chất hay chưa? có chạy theo thành tích hay không? Vì thực tế hiện nay các thôn, xã đạt chuẩn Nông thôn mới nhưng đời sống nhân dân vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, không còn được hưởng các chính sách của chương trình; hộ dân thoát nghèo nhưng vẫn thiếu đất ở, thu nhập thấp...</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Xây dựng nông thôn mới (NTM) là chủ trương đúng đắn, có tính nhân văn sâu sắc và có tác động rõ rệt đến khu vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Từ đó, trong triển khai xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy, chính quyền xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cần huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, từ đó kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, các xã được công nhận nông thôn mới đã có những thay đổi, khởi sắc rõ rệt, hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân, đặc biệt là đời sống người dân ngày càng được nâng cao; việc tổ chức triển khai xây dựng và công nhận xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã được địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định theo bộ tiêu chí và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương; tuy nhiên, thực tế vẫn có một số xã mặc dù đã được công nhận nông thôn mới những vẫn đang còn gặp khó khăn, nguyên nhân cơ bản là do xuất phát từ diện tích khách quan, bộ tiêu chí xác định đạt chuẩn chung theo toàn xã, tuy nhiên, vẫn có thôn có điều kiện rất phát triển, nhưng cũng có những thôn đang còn khó khăn, đặc biệt là thôn người đồng bào dân tộc thiểu số.</p> <p>Từ đó, tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương triển khai xây dựng nông thôn mới một cách đồng bộ trên địa bàn xã, tránh tình trạng xã nông thôn mới những vẫn có những thôn còn quá khó khăn; đồng thời tổ chức đánh giá và công nhận xã nông thôn mới cần phải khách quan, minh bạch và đảm bảo đạt chuẩn đầy đủ theo bộ tiêu chí. Tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương tổ chức rà soát thực trạng người DTTS thoát nghèo nhưng vẫn thiếu đất sản xuất, có hộ thoát nghèo nhưng đời sống còn nhiều khó khăn, không còn thụ hưởng các chương trình hỗ trợ... để có giải pháp triển khai thực hiện, góp phần hỗ trợ người dân thoát nghèo một cách bền vững.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Nguồn vốn sự nghiệp của các Chương trình rất lớn nhưng việc giải ngân vốn chậm (còn phải trả lại vốn cho Trung ương). Đề nghị UBND tỉnh đánh giá hiệu quả cụ thể của các Chương trình (đã chỉ đạo rà soát kỹ đối tượng chưa? xây dựng chương trình đã sát thực tế chưa?)</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Trong quá trình phối hợp với các bộ, cơ quan Trung ương về lập, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi các chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, đề xuất các đối tượng, nội dung, hoạt động,... và nguồn lực (vốn đầu tư và vốn sự nghiệp) thực hiện các chính sách thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo hướng dẫn, yêu cầu, tình hình thực tiễn và nhu cầu của địa phương.</p> <p>Tuy nhiên thực tiễn các năm qua, Trung ương phân bổ, giao nguồn vốn sự nghiệp còn bất cập, chưa có sự thống nhất giữa các chương trình, đặc biệt việc các bộ, cơ quan Trung ương chậm ban hành và thực hiện sửa đổi, bổ sung nhiều thông tư hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc các chương trình (nhiều</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p><i>nội dung đến tháng 9 năm 2022 mới có hướng dẫn<sup>(21)</sup>; trong cuối Quý II, đầu Quý III năm 2023 tiếp tục sửa đổi, bổ sung<sup>(22)</sup>), hướng dẫn về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp (đến tháng 8 năm 2022 Bộ Tài chính mới ban hành đủ 03 thông tư hướng dẫn<sup>(23)</sup>; tháng 8 năm 2023 ban hành thông tư mới thay thế 03 thông tư đã ban hành<sup>(24)</sup>); khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân cụ thể như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia thuộc thẩm quyền của Trung ương còn chậm, chưa kịp thời, đồng bộ, còn phải chỉnh sửa, bổ sung; số lượng văn bản ban hành nhiều, một số nội dung chưa rõ ràng, khó thực hiện; các Bộ, cơ quan Trung ương giải quyết một số kiến nghị, vướng mắc của địa phương chưa kịp thời, rõ ràng. Một số cơ chế đặc thù chậm được ban hành hoặc chưa cụ thể hóa đầy đủ các yếu tố đặc thù dẫn đến vướng mắc trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.</li> <li>Điều này ảnh hưởng lớn đến việc triển khai các khâu từ phân bổ, giao kế hoạch thực hiện, tổ chức thực hiện và giải ngân nguồn vốn sự nghiệp thuộc các chương trình tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.</li> <li>- Trung ương phân bổ, giao vốn ngân sách Trung ương năm 2022 chậm, đặc biệt giao vốn sự nghiệp còn bất cập, chưa có sự thống nhất giữa các chương trình, do đó Chính phủ đã báo cáo Quốc hội cho phép kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân vốn sang năm 2023 (tại Nghị quyết số 69/2022/QH15), dồn áp lực giải ngân vốn trong năm 2023.</li> <li>- Một số Dự án, Tiêu dự án, nội dung thành phần thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia có sự trùng lặp về mục tiêu, nội dung, đối tượng<sup>(25)</sup>; một số nội dung chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể<sup>(26)</sup>;</li> </ul>

<sup>(21)</sup> Thông tư số 12/2022/TT-BNNPNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

<sup>(22)</sup> Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiêu dự án 1 và Tiêu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thông tư của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Thông tư số 02/2023/TT-UBDT ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBDT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

<sup>(23)</sup> Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

<sup>(24)</sup> Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

<sup>(25)</sup> Như: Hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ phát triển sản xuất; phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm;...

<sup>(26)</sup> Như: Tiêu chí xác định thời gian chưa tự túc được lương thực; tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp; quy định về cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ chủ trì liên kết (doanh nghiệp, hợp tác xã) và quản lý tài sản hình thành sau đầu tư;...

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>một số đối tượng không thuộc đối tượng thụ hưởng<sup>(27)</sup>; nguồn kinh phí sự nghiệp bố trí cho nhiều nội dung, hoạt động quá lớn, trong khi nhu cầu, đối tượng thực tế thấp (<i>hỗ trợ bảo vệ rừng, trợ cấp gạo; ...</i>) hoặc không có đối tượng hỗ trợ (<i>chuyển đổi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp; ...</i>) tuy nhiên địa phương không được chủ động điều chuyển do Trung ương giao dự toán chi tiết đến dự án thành phần, lĩnh vực chi.</p> <p>Hiện nay vẫn còn nhiều nội dung, nhiệm vụ gặp khó khăn, vướng mắc trong áp dụng một số quy định theo pháp luật chuyên ngành, do đó tại Nghị quyết số 108/2023/QH15 về giám sát chuyên đề “<i>Việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030</i>”, Quốc hội đã giao Chính phủ khẩn trương xây dựng dự thảo nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất.</p> <p>Bên cạnh đó, Quốc hội đã cho phép chuyển nguồn số vốn ngân sách nhà nước năm 2022 (<i>bao gồm cả vốn năm 2021 được chuyển nguồn sang năm 2022</i>) và năm 2023 chưa thực hiện giải ngân hết trong năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện (<i>tại các Nghị quyết số: 104/2023/QH15 về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 và 108/2023/QH15</i>), Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn sự nghiệp các năm 2021-2024 được Trung ương giao</p>
1.2	<b>Về phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024</b>	
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị cập nhật đầy đủ các số liệu về kinh tế - xã hội đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua tại Hội nghị lần thứ 14</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, cụ thể điều chỉnh một số chỉ tiêu năm 2024, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích Cà phê: 30.549 ha (<i>trong đó: Diện tích Cà phê xít lạnh 4.331 ha</i>).</li> <li>- Diện tích cây ăn quả: 12.565 ha (<i>trong đó: Diện tích trồng mới 2.000 ha, gồm: 500 ha sầu riêng, chanh dây 1.000 ha, chuối 100 ha, cây có múi 80 ha, dứa 50 ha, cây ăn quả khác 270 ha</i>).</li> <li>- Diện tích Cây Mắc ca: 3.996 ha (<i>trong đó: Diện tích trồng mới 500 ha</i>).</li> <li>- Tổng đàn trâu: 25.000 con.</li> </ul>

<sup>(27)</sup> Như: Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện.

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng đàn bò: 100.000 con.</li> <li>- Trồng mới diện tích rừng: 3.000 ha.</li> <li>- Khai thác đá 485.000 m<sup>2</sup>.</li> <li>- Đường 12.500 tấn.</li> <li>- Gỗ cưa hoặc xẻ (trừ gỗ xẻ tà vẹt): 34.000 m<sup>2</sup>.</li> <li>- Điện sản xuất 3.650 Triệu Kw/h</li> </ul> <p>Ngoài ra, vừa qua Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI đã thông qua Nghị quyết số Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 05 tháng 12 năm 2023 về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2024; theo đó xác định chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 là “giảm <b>3-4%/năm</b>”. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, trong đó điều chỉnh Phụ lục I kèm theo dự thảo Nghị quyết với nội dung như sau: Điều chỉnh kế hoạch năm 2024 thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 từ “<b>2,54%</b>” thành “<b>3-4%</b>”.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Cơ bản tán thành đánh giá của UBND tỉnh, hầu như các chỉ tiêu đạt và có chỉ tiêu vượt. Tuy nhiên vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt như thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công.... Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành phấn đấu thực hiện hoàn thành trong cuối năm</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, trong khoảng thời gian còn lại của năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu này đạt mức cao nhất.</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo xây dựng bản đồ thổ nhưỡng để các địa phương xác định cây trồng chủ lực của địa phương cho phù hợp. Trên cơ sở đó giao chỉ tiêu nông nghiệp đảm bảo sát với khí hậu, thổ nhưỡng của từng địa phương</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Về vấn đề xác định các vùng cây trồng chủ lực của các địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 33/2012/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt quy hoạch tổng thể nông nghiệp, nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2025, trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc công bố bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ thích nghi của từng loại cây trồng đối với từng vùng sinh thái của tỉnh (chi tiết đến từng xã của các huyện, thành phố) để làm cơ sở định hướng, hướng dẫn người dân canh tác, sản xuất và thu hút đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo các sở ngành khẩn trương hoàn thiện để đề sớm ban hành, công bố bản đồ thổ nhưỡng, bản đồ thích nghi của từng loại cây trồng trên địa bàn tỉnh.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Hiện nay, về thủ tục bán đấu giá các trụ sở làm việc của các cơ quan thuộc tỉnh còn chậm và chững lại, công tác quản lý lỏng lẻo. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp cụ thể để xử lý kịp thời</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan chuyên môn tăng cường phối hợp với các huyện, thành phố để đẩy nhanh tiến độ xử lý các trụ sở dôi dư, có phương án phối hợp giữa các ngành đảm bảo tính khoa học để rút ngắn thời gian xử lý nhà, đất; thường xuyên rà soát, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương tháo gỡ các bất cập, chông chéo trong chính sách về đất đai, tài sản công.</li> <li>- Nghiên cứu phương án giao cho các đơn vị/địa phương tạm thời tiếp nhận bảo vệ, quản lý trụ sở trong thời gian chờ tổ chức xử lý xử lý.</li> <li>- Hiện nay, Bộ Tài chính đang hoàn thiện dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác (<i>đối tượng áp dụng là các cơ sở nhà, đất công dôi dư sau khi sắp xếp chưa có phương án xử lý</i>). Sau khi Nghị định được ban hành và có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức quản lý, khai thác các trụ sở làm việc cũ trong thời gian chưa thực hiện xử lý nhà, đất theo quy định.</li> </ul>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công dự án Tỉnh lộ 675 từ thành phố Kon Tum đi huyện Sa Thầy (ngã tư Trung tín) vì hiện nay đơn vị thi công chậm</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Gói thầu xây lắp của dự án được triển khai thực hiện 23 tháng (<i>từ ngày 29 tháng 8 năm 2022, hoàn thành ngày 19 tháng 7 năm 2024</i>). Tuy nhiên, để phục vụ nhu cầu đi lại của Nhân dân được thuận lợi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Giao thông vận tải (chủ đầu tư) chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị có liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tổ chức thi công xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		trong năm 2023 <sup>(28)</sup> . Theo báo cáo của chủ đầu tư, hiện nay các nhà thầu nhà đã tập trung xe máy, nhân lực, tăng ca, tăng mũi, triển khai đồng bộ các hạng mục để đẩy nhanh tiến độ thi công đảm bảo hoàn thành công trình đúng tiến độ theo chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục kiểm tra, giám sát để chỉ đạo đơn vị đẩy nhanh tiến độ, thi công hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước tết Nguyên đán năm 2024.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Xem xét bổ sung lực lượng Công an tham gia vào việc kiểm tra tác động của môi trường, công tác bảo vệ môi trường	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Từ trước đến nay, khi tiến hành kiểm tra liên ngành về công tác môi trường đều có lực lượng công an tham gia (Cảnh sát môi trường). Tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp Công an tỉnh tăng cường công tác kiểm tra xử lý vi phạm môi trường.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo tiến hành kiểm tra các chủ thể cấp giấy phép đảm bảo về môi trường, đồng thời, hướng dẫn cụ thể các thủ tục công nhận đảm bảo về môi trường vì hiện nay thủ tục thực hiện còn gặp nhiều khó khăn	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện tốt công tác QLNN về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn cụ thể thủ tục về môi trường, trong đó phần đầu cắt giảm đến mức thấp nhất các thủ tục hành chính có thể cắt giảm nhằm đảm thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng quy định.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị có biện pháp xử lý dứt điểm việc vận chuyển mù cao su làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt và sức khỏe người dân	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị chức năng có giải pháp xử lý tình trạng vận chuyển mù cao su trên địa bàn.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo tăng cường giải pháp thu hút các doanh nghiệp, các nhà đầu tư thành lập các khu chế xuất hoa quả, tiêu thụ nông sản cho người dân	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Thời gian qua Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát, xây dựng Danh mục thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 (trong đó có thu hút các dự án xây dựng nhà máy chế biến rau, củ, quả; nhà máy chế biến sản phẩm từ nông nghiệp;...). Tuy nhiên, trong quá trình khảo sát, nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn về các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương (Quy hoạch 03 loại rừng, giao đất cho thuê đất trên đất lâm nghiệp, các quy định về luật quy hoạch, công tác BTGPMB...). Do đó, việc thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh chưa đạt như kỳ vọng. Ghi nhận ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị có liên quan giới thiệu, thu hút các nhà đầu tư đến các địa phương trong tỉnh để khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư; đồng thời, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Các vấn đề về xâm hại tình dục trẻ em, lừa đảo trên mạng, tín dụng	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Đối với các vấn đề về xâm hại tình dục trẻ em, UBND tỉnh đã báo cáo tại Phần C phụ lục này. Đối với vấn đề về tín dụng đen, UBND tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xin

<sup>28</sup> Tại Thông báo số 6615/TB-VP ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh



STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	đen... Đề nghị UBND tỉnh quan tâm và có giải pháp ngăn chặn kịp thời	<p>chủ trương điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Đề án cho vay tiêu dùng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p> <p>Về ngăn chặn các hoạt động lừa đảo trên mạng, thời gian qua UBND tỉnh đã có nhiwfwfu chỉ đạo về vấn đề này, lực lượng công an tỉnh và các đơn vị chức năng có liên quan đã chủ động, tích cực triển khai nhiều biện pháp, giải pháp để ngăn chặn, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền để người dân biết các thủ đoạn, hành vi có thể xảy ra để cảnh giác, không bị lừa đảo. Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường hơn nữa các giải pháp ngăn chặn các hoạt động lừa đảo trên mạng, tín dụng đen trên địa bàn tỉnh.</p>
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra xử lý vi phạm VSATTP để đảm bảo sức khỏe của người dân	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Năm 2023, công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được triển khai tích cực, tuyển tỉnh thành lập 02 đoàn kiểm tra liên ngành và 05 đoàn kiểm tra chuyên ngành<sup>29</sup>. Tuyển huyện thành lập 23 đoàn kiểm tra, tuyển xã thành lập 177 đoàn kiểm tra<sup>30</sup>. Từ đầu năm đến nay có 01 vụ ngộ độc thực phẩm với 05 người mắc, không có tử vong; trên 80 ca mắc lẻ tẻ, nguyên nhân do ăn uống thực phẩm không bảo đảm vệ sinh.</p> <p>Để quản lý và kiểm soát an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người dân, UBND tỉnh đã ban hành nhiều Văn bản chỉ đạo triển khai, đặc biệt là Kế hoạch triển khai thực hiện tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh (<i>Kế hoạch số 3449/KH-UBND ngày 10/10/2023</i>) theo đó, đã giao cụ thể nhiệm vụ cho các sở, ngành có liên quan, địa phương và đề nghị MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp triển khai đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tăng cường công tác an ninh, an toàn thực phẩm.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác này trong thời gian tới</p>
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Việc giao các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, nhất là các chỉ tiêu nông nghiệp ( <i>trong đó giao cho huyện Tu Mơ Rông tăng diện tích trồng cây ăn trái (chanh dây), lúa rẫy, cây ăn quả...</i> ), địa phương khó có khả năng thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp để triển khai thực hiện các chỉ tiêu đạt kết quả cao.	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Chỉ tiêu chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn tỉnh được xây dựng trên cơ sở đăng ký của các địa phương và kết quả thực hiện của các năm 2022 và 2023.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các sở ngành phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra, rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là chỉ tiêu nông nghiệp trong thời gian tới để hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hoặc điều chỉnh cho phù hợp theo quy định.</p>

<sup>29</sup> Tổng số cơ sở được kiểm tra 465, số cơ sở đạt tiêu chuẩn về ATTP 462 (99,3%); phạt tiền 03 cơ sở với tổng số tiền phạt 4,8 triệu đồng, tiêu hủy 0,5 kg thực phẩm rắn và 0,15 lít thực phẩm lỏng

<sup>30</sup> Kiểm tra 2.749 cơ sở, số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATTP 2.413 (88,2%); xử phạt vi phạm hành chính 17 cơ sở với số tiền 20,1 triệu đồng; tiêu hủy 207,032 kg thực phẩm rắn và 186,2 lít thực phẩm lỏng

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
2	<b>Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Qua rà soát nội dung phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện các CTMTQG; đồng thời xét từ nhu cầu thực tế tại địa phương, huyện Tu Mơ Rông đề xuất điều chỉnh phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong đó, đối với Kế hoạch vốn đầu tư đề nghị xem xét cân đối điều chỉnh bổ sung tăng nguồn kinh phí để thực hiện hoàn thành các dự án chuyển tiếp thuộc dự án 2, dự án 5 và dự án 10; đối với Kế hoạch vốn sự nghiệp đề nghị xem xét cân đối bố trí nguồn vốn (<i>Đối với dự án 2, tiểu dự án 1, dự án 3</i>) phù hợp với nhu cầu thực tế tại địa phương<sup>(31)</sup>.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Cơ quan chủ trì Chương trình (<i>Ban Dân tộc</i>) phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, đề xuất trình cấp có thẩm quyền điều chuyển vốn (<i>vốn đầu tư, chi thường xuyên</i>) từ tiểu dự án, dự án thành phần không có khả năng giải ngân hoặc tiến độ giải ngân thấp sang tiểu dự án, dự án thành phần có khối lượng thực hiện, có nhu cầu vốn thuộc Chương trình.</p>

<sup>(31)</sup> Ý kiến của UBND huyện Tu Mơ Rông:

Qua rà soát nội dung dự kiến xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện các CTMTQG. Đồng thời xét từ nhu cầu thực tế tại địa phương. Huyện Tu Mơ Rông đề xuất điều chỉnh phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng ĐBDTTS&MN, cụ thể như sau:

1. Đối với Kế hoạch vốn đầu tư
  - Đối với dự án 2:
    - + Trong năm 2022, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông được phân bổ 20.189 triệu đồng (trong đó giao năm 2022 là 12.567 triệu đồng và bổ sung kế hoạch vốn năm 2022 trong năm 2023 là 7.622 triệu đồng) để thực hiện. Địa phương đã phân bổ để thực hiện 3 công trình theo quy định.
    - + Trong năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông được phân bổ 21.565 triệu đồng (trong đó giao đầu năm 16.848 và bổ sung trong năm là 4.717 triệu đồng) để thực hiện. Địa phương đã phân bổ toàn bộ phần kinh phí được giao để bố trí công trình chuyển tiếp khởi công năm 2022 theo quy định.
    - + Đối với phần kinh phí dự kiến năm 2024 huyện Tu Mơ Rông được dự kiến phân bổ 15.274 triệu đồng. UBND huyện dự kiến bố trí để thực hiện các công trình chuyển tiếp. Tuy nhiên qua rà soát, nhu cầu vốn để bố trí đầu tư hoàn thành các công trình trong năm 2024 là 19.685 triệu đồng. Như vậy nhu cầu còn thiếu là 4.411 triệu đồng.
    - Đối với dự án 5:
      - + Trong năm 2022, trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông được phân bổ 8.677 triệu đồng để thực hiện dự án 5. Địa phương đã phân bổ để thực hiện 7 công trình theo quy định.
      - + Trong năm 2023 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông được phân bổ 11.633 triệu đồng để thực hiện. Địa phương đã phân bổ toàn bộ phần kinh phí được giao để bố trí công trình chuyển tiếp cho 7 công trình khởi công năm 2022 theo quy định.
      - + Đối với phần kinh phí dự kiến năm 2024 huyện Tu Mơ Rông được dự kiến phân bổ 15.104 triệu đồng. UBND huyện dự kiến bố trí để thực hiện 7 công trình chuyển tiếp. Tuy nhiên qua rà soát, nhu cầu vốn để bố trí đầu tư hoàn thành 7 công trình trong năm 2024 là 15.707 triệu đồng. Như vậy nhu cầu còn thiếu là 603 triệu đồng.
    - Đối với tiểu dự án 2, dự án 10: Tổng kế hoạch vốn ngân sách trung ương giao trên địa bàn huyện là 5.243 triệu đồng. Trong đó, lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023 là 2.057 triệu đồng (bao gồm năm 2022: 691 triệu đồng và năm 2023: 1.366 triệu đồng). Đến nay, UBND huyện đang triển khai thực hiện các nội dung của dự án và dự kiến hoàn thành trong năm 2024 với nhu cầu kinh phí là 3.186 triệu đồng. Tuy nhiên, qua rà soát phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 thì trong năm 2024 địa phương không được cân đối bố trí kế hoạch vốn để triển khai thực hiện nội dung này.

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
3	<b>Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đối với chức danh Văn thư - Lưu trữ - Thủ quỹ, đề nghị nâng mức phụ cấp lên ở khung cao nhất (hệ số 1,5) vì trên thực tế chức danh này kiêm nhiệm nhiều việc và thời gian làm việc nhiều hơn so với các chức danh khác	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tại Nghị quyết số 55 mức phụ cấp của chức danh Văn thư, lưu trữ và thủ quỹ là 0,96 (tương đương Phó Chủ tịch MTTQVN; Kinh tế - Tổng hợp; Văn hóa - Xã hội); mức phụ cấp quy định tại Nghị quyết 55 đã căn cứ trên cơ sở tính chất và mức độ khó của từng chức danh để quy định cụ thể mức phụ cấp; trong thời gian triển khai Nghị quyết 55 chưa nhận được phản ánh của cử tri liên quan đến mức phụ cấp đối với chức danh Văn thư, lưu trữ và thủ quỹ. <b>Kế thừa mức phụ cấp cho từng chức danh quy định tại Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND;</b> Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tăng thêm cho mỗi chức danh 0,46 mức lương cơ sở/chức danh. Theo đó mức phụ cấp của chức danh Văn thư, lưu trữ và thủ quỹ là 1,4 mức lương cơ sở. Trong trường hợp chức danh Văn thư, lưu trữ và thủ quỹ có bằng đại học mức phụ cấp sẽ là 1,7 mức lương cơ sở; cao đẳng: 1,6 mức lương cơ sở; trung cấp 1,5 mức lương cơ sở.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Bổ sung đầy đủ trong dự thảo Nghị quyết đối với chức danh Tổ phó (trong dự thảo nghị quyết chỉ ghi Phó Trưởng thôn)	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tại dự thảo nghị quyết kèm theo Tờ trình 168/TTr-UBND ngày 21/11/2023 có quy định chức danh Phó trưởng thôn (là <i>Nghị quyết khi chưa tiếp thu ý kiến Ban Pháp chế</i> ). Theo thẩm tra của Ban Pháp chế đề nghị không quy định cụ thể chức danh và mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, TDP mà giao 25 triệu cho HĐND cấp xã quyết định chức danh để hỗ trợ cho phù hợp thực tiễn. Do đó tại dự thảo Nghị quyết mới kèm theo báo cáo số 450/BC-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh không còn quy định các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, TDP.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị mở rộng khung chức danh đối với người tham gia trực tiếp ở khu dân cư (ví dụ như Phó Ban công tác mặt trận và Thanh niên xung phong...), nhưng lựa chọn bố trí không vượt quá số lượng 08 người	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Các chức danh: Người cao tuổi, chi hội trưởng hội chữ thập đỏ; Phó trưởng ban công tác mặt trận khu dân cư; chi hội trưởng Thanh niên xung phong .... là các chức danh thuộc nhóm người trực tiếp tham gia công việc của thôn, TDP. <b>Tại dự thảo Nghị quyết đã sửa đổi gửi kèm theo Báo cáo số 450/NC-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh;</b> theo đó trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Ban pháp chế, UBND tỉnh đã hoàn chỉnh lại dự thảo

- Từ thực tế trên, UBND huyện Tu Mơ Rông kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét cân đối điều chỉnh bổ sung tăng nguồn kinh phí để thực hiện hoàn thành các dự án chuyên tiếp thuộc dự án 2 (4.411 triệu đồng), dự án 5 (603 triệu đồng) và dự án 10 (3.186 triệu đồng) để đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 2, điều 52 Luật đầu tư công (Dự án nhóm c thời gian bố trí vốn không quá 3 năm). Trường hợp không bố trí đủ dự kiến nguồn kinh phí sẽ khó khăn cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện vì theo quy định tại khoản 2, điều 52 Luật đầu tư công (Dự án nhóm c thời gian bố trí vốn không quá 3 năm) trường hợp không đáp ứng thời hạn trên: Thủ tướng Chính phủ quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương.

2. Đối với Kế hoạch vốn sự nghiệp

- Đối với dự án 2: Kinh phí dự kiến phân bổ năm 2024 là 31 triệu đồng. Tuy nhiên, địa phương đang triển khai thực hiện dự án chưa hoàn thành nên chưa có nhu cầu sử dụng nguồn vốn trên.

- Đối với tiêu dự án 1, dự án 3: Dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện tiêu dự án năm 2024 khoảng 5.925,980 triệu đồng (bao gồm phần kinh phí hỗ trợ trồng rừng sản xuất, hỗ trợ phát triển lâm sản ngoài gỗ và kinh phí trợ cấp gạo cho người dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng). Tuy nhiên, dự kiến phân bổ năm 2024 là 9.068 triệu đồng vượt hơn so với nhu cầu thực tế tại địa phương. Mặt khác, hiện nay kinh phí giao thực hiện nội dung này năm 2023 còn tồn tại ngân sách huyện khá lớn (khoảng 3.472 triệu đồng) do phân bổ vượt nhu cầu thực tế tại địa phương.

- Từ thực tế trên, huyện Tu Mơ Rông kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét cân đối bố trí nguồn vốn sự nghiệp phù hợp với nhu cầu thực tế tại địa phương.

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		Nghị quyết và không còn quy định cụ thể các chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động của thôn, TDP. Việc này cũng để đảm bảo các địa phương căn cứ vào tình hình thực tiễn để bố trí cho phù hợp, tránh việc quy định cứng đối cứng, chức danh sẽ khó khăn cho địa phương trong việc thực hiện.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Mức phụ cấp đối với người tham gia trực tiếp ở khu dân cư: đề nghị không quy định hệ số, mà quy định mức cụ thể (250.000 đồng)	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tại dự thảo Nghị quyết quy định: “Hỗ trợ 25.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm để chi hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Mức chi hỗ trợ không vượt quá 0,3/người/tháng. Giao Hội đồng nhân cấp xã quyết định chức danh và mức hỗ trợ cụ thể đối với những người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương”. Như vậy mức hỗ trợ đã tăng so với Nghị quyết 55/2021/NQ-HĐND (20 triệu) và phù hợp với quy định và tình hình thực tế cân đối ngân sách địa phương (khi tăng thêm 05 triệu/tháng/thôn/tổ dân phố/năm thì kinh phí ngân sách phải chi thêm khoản 3,8 tỷ đồng/năm).</p> <p>Việc dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ không vượt quá 0.3 lần mức lương cơ sở/người/tháng để có mức quy định tối đa là cần thiết, để cơ sở có căn cứ, thuận tiện trong việc thực hiện; đồng thời tránh trường hợp các địa phương quy định mức chi quá cao hoặc quá thấp không tương xứng với tính chất công việc. Việc đề xuất mức hỗ trợ tối đa 0,3 mức lương cơ sở mà không phải là mức phụ cấp khác là để phù hợp với mức phụ cấp của chức danh Thôn đội trưởng (0,5) hay nhân viên y tế thôn bản (thôn khó khăn 0,5, các thôn còn lại 0,3) - cũng là những người làm việc ở thôn.</p>
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Xem xét nâng mức hỗ trợ cho các tổ chức đoàn thể lên 1.500.000 đồng/đoàn thể/năm.	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã đã được phân bổ trong dự toán ngân sách hàng năm, việc hỗ trợ này chỉ là hỗ trợ thêm. Theo đó hiện nay nguồn lực ngân sách tỉnh còn khó khăn, bên cạnh đó mức chi này được kế thừa từ Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND mức khoán kinh phí hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội cấp xã là: 1.500.000 đồng, nên việc đề xuất như trên là phù hợp. Bên cạnh đó nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 01/12/2023.</p>
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Biên tập thống nhất “mức hỗ trợ” nhân viên y tế thôn bản theo đúng với Điều 34 Nghị định 33/2023/NĐ-CP.	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, TDP được hưởng phụ cấp hàng tháng; người trực tiếp tham gia công việc của thôn, TDP được hưởng hỗ trợ hàng tháng.</li> <li>Đối với chức danh Thôn đội trưởng tại Luật Dân quân tự vệ, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số Điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ quy định chức danh này được hưởng phụ cấp.</li> <li>- Đối với chức danh Nhân viên Y tế thôn: Tại Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản quy định chức danh này được hưởng phụ cấp hàng tháng.</li> </ul>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		Do đó việc dùng thuật ngữ “Phụ cấp” hay “hỗ trợ” thì phụ thuộc vào đối tượng theo quy định.
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Xem xét, nghiên cứu nâng mức hỗ trợ đối với các chức danh tại thôn, làng trong dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với 03 chức danh Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố): việc quy định mức phụ cấp như dự thảo Nghị quyết là phù hợp để đảm bảo tương quan với mức hỗ trợ cho người hoạt động không chuyên trách xã (1.5).</li> <li>- Đối với các chức danh: Thôn đội trưởng và nhân viên y tế: mức phụ cấp thực hiện theo Luật dân quân tự vệ và Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg (Theo đó mỗi chức danh là 0,5 và 0,3)</li> </ul> <p>Đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn: Tại dự thảo Nghị quyết đã sửa đổi gửi kèm theo Báo cáo số 450/NC-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh đã quy định mức chi hỗ trợ 25 triệu đồng/thôn/ năm và mức chi không vượt quá 0,3 lần mức lương cơ sở/người/tháng. Như vậy tối đa mức phụ cấp cho 1 chức danh là 540.000 đồng/ tháng.</p> <p>* Nội dung này Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 01/12/2023.</p>
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo các sở, ngành liên quan hướng dẫn kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được thông qua	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b>
4	<b>Dự thảo Nghị quyết về Số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024</b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị UBND tỉnh làm rõ việc giao tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách cấp xã (năm 2023 là 1.459 người, năm 2024 là 1.460 người, trong khi việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh mới được thông qua tại Kỳ họp chuyên đề tháng 10 năm 2023 của HĐND tỉnh)	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tại khoản 2, Điều 34, Nghị định 33 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ số lượng đơn vị hành chính cấp xã có quy mô dân số, diện tích tự nhiên lớn hơn so với tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để tính số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tăng thêm.</p> <p>Tại khoản 3, Điều 34, Nghị định 33 quy định Quy mô dân số (bao gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) và diện tích tự nhiên tính đến ngày 31 tháng 12 hàng năm để xác định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã .</p> <p>Nghị quyết số 57/NQ-HĐND về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023 là tính số liệu đến ngày 31/12/2022. Còn dự thảo Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 là số liệu tính đến thời điểm ngày 30/10/2023 (để kịp trình kỳ họp của HĐND lần thứ 6). Số lượng tăng thêm theo quy mô dân số (tăng tại Phường Duy Tân, dân số để tính số lượng</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		tăng thêm của năm 2023 là 17.032 người; dân số để tính số lượng tăng thêm của năm 2024 là 18.584 người).
5	<b>Dự thảo Nghị quyết Phê duyệt Làng Le, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy thuộc đối tượng đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 9 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<p>Đề nghị UBND tỉnh đánh giá hiệu quả của Chương trình mục tiêu quốc gia đối với dự án này tại Làng Le, xã Mô Rai trước đây như thế nào, hiệu quả của Dự án ra sao và có giải pháp cụ thể nhằm hướng đến mục tiêu bền vững trong thời gian tới.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Thực hiện Tiêu dự án 1, Dự án 9 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2022 về Ban hành Đề án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội dân tộc có khó khăn đặc thù (Dân tộc Rơ Măm) trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025 với Dự kiến khoảng 19.256,6 triệu đồng (đầu tư: 10.909,8 triệu đồng; sự nghiệp: 8.346,8 triệu đồng) để thực hiện 05 nội dung, nhiệm vụ: 1. Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng cho Làng có dân tộc khó khăn đặc thù; 2. Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế. 3. Hỗ trợ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, thông tin - truyền thông nâng cao đời sống tinh thần cho đồng bào. 4. Hỗ trợ bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù. 5. Hỗ trợ xây dựng mô hình nâng cao chất lượng dân số tại thôn, làng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù sinh sống tập trung.</p> <p>Trong năm 2022, 2023, trên cơ sở kinh phí được trung ương giao là 6.621 triệu đồng (trong đó vốn đầu tư: 4.261 triệu, sự nghiệp: 2.360 triệu đồng). Ban Dân tộc đã phối hợp với cấp ủy, chính quyền xã Mô Rai, nhân dân làng Le tổ chức họp rà soát, đăng ký danh sách, nội dung làm cơ sở xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Qua kết quả Kiểm toán nhà nước năm 2022 và Thanh tra tỉnh năm 2023 đối với 03 nội dung hỗ trợ (Nguồn vốn sự nghiệp năm 2022, 2023) đối với dân tộc Rơ Măm tại Làng Le, xã Mô Rai (gồm Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế; Hỗ trợ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, thông tin - truyền thông nâng cao đời sống tinh thần cho đồng bào; Hỗ trợ bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù) đúng đối tượng, đúng định mức, nội dung thực hiện, nội dung hỗ trợ, thực hiện đem lại hiệu quả cao.</p> <p>Riêng nội dung Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng cho Làng có dân tộc khó khăn đặc thù gồm: Nâng cấp, sửa chữa, cải tạo đường nội thôn Làng Le, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy và nâng cấp, sửa chữa Nhà rông văn hoá Làng Le, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy hiện đang trong quá trình thi công xây dựng, dự kiến bàn giao, nghiệm đưa vào sử dụng trong năm 2024.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Ban Dân tộc tiếp tục triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo Đề án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để sớm đạt được mục tiêu bền vững trong thời gian tới.</p>

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
6	<b>Dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát tình hình triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Kon Tum</b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Trong Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh đã chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm cụ thể. Đề nghị UBND tỉnh tiếp thu, chỉ đạo giải quyết vấn đề này	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện theo quy định.
7	<b>Về việc thực hiện các kiến nghị qua giám sát, chất vấn, kiến nghị cử tri.</b>	
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Về những hạn chế khuyết điểm đã chỉ ra qua giám sát, thẩm tra của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và kiến nghị của cử tri. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch xác định rõ lộ trình và các giải pháp thực hiện cụ thể	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, hằng năm qua các đợt tiếp xúc cử tri và báo cáo kết quả giám sát, thẩm tra của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và kiến nghị của cử tri, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung giải quyết, trả lời cử tri theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Đối với các ý kiến, kiến nghị liên quan ngân sách nhưng ngân sách địa phương chưa cân đối được nguồn lực để thực hiện ( <i>Như đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, sửa chữa các tuyến giao thông, thủy lợi...</i> ), UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành kiểm tra, tham mưu kế hoạch, lộ trình để thực hiện, đồng thời thông tin đến cử tri để biết; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, UBND tỉnh đã kiến nghị các cấp xem xét, giải quyết theo quy định. Trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2020; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước đến người dân; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và Quy chế dân chủ ở cơ sở, giúp Nhân dân thấy rõ quyền lợi của mình, tự giác thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và quyền dân chủ trực tiếp theo đúng quy định của pháp luật
	<b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đối với kiến nghị của cử tri không thuộc quyền của UBND tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp cụ thể yêu cầu các đơn vị không thực lời hứa trước cử tri như việc đền bù việc thi công đường Hồ Chí Minh làm nứt nhà dân tại xã Diên Bình, huyện Đăk Tô	<b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tiếp tục làm việc đề nghị các nhà thầu ( <i>Công ty CP Trường Long và Công ty CP xây dựng công trình Sông Hồng</i> ) có lộ trình kế hoạch và cam kết việc chi trả số tiền hỗ trợ các trường hợp bị ảnh hưởng nứt nhà trong quá trình thi công đường HCM đoạn Tân Cảnh - Kon Tum.

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Về chất vấn và trả lời chất vấn đối với việc xử lý sai phạm trong việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và giải pháp xử lý thu hồi tiền đã chi truy lĩnh của các đối tượng hưởng trợ giúp xã hội. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ kết quả khắc phục, những khó khăn vướng mắc</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> UBND tỉnh đã có rất nhiều Văn bản chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương liên quan xử lý, khẩn trương triển khai thực hiện việc thu hồi các khoản trợ cấp ưu đãi của đối tượng đã hưởng sai quy định và nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định; tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm thuộc đơn vị quản lý theo quy định.</p> <p>Theo đó, đến nay Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đã thu hồi được <b>4.730,379 triệu đồng</b> (đạt tỷ lệ <b>64,68%</b>); số tiền còn lại chưa thu hồi là 2.583,561 triệu đồng. Trong đó, đã vận động 379 đối tượng hết tuổi hưởng thu hồi với số tiền 338,995 triệu đồng; vận động và thu hồi 07/07 đối tượng truy lĩnh<sup>32</sup> sai quy định tại Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND với số tiền 14,580 triệu đồng đạt tỷ lệ 100%. Đang tiếp tục vận động 1.676 đối tượng truy lĩnh sai quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP với số kinh phí còn lại phải thu hồi là 2.583,561 triệu đồng<sup>33</sup>.</p> <p>Theo báo cáo của các ngành, trong công tác thu hồi gặp một số khó khăn vướng mắc: Số tiền phải thu hồi lớn, thời gian khắc phục ngắn, các đối tượng thuộc diện thu hồi kinh phí truy lĩnh trợ cấp đều thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sống tại thôn đặc biệt khó khăn nên công tác thu hồi kinh phí khó thực hiện trong thời gian ngắn; một số đối tượng đã thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng nên không còn nguồn thu nhập nên việc thu hồi kinh phí gặp rất nhiều khó khăn.</p> <p>Giải pháp tiếp tục thực hiện thu hồi: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và UBND các huyện có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tiếp tục tăng cường phối hợp, triển khai các giải pháp xử lý, khắc phục sai sót trong thực hiện chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp, đúng quy định và đúng tiến độ. Đồng thời có Văn bản số 2025/UBND-KGVX ngày 30/6/2023 thống nhất gia hạn thời gian thu hồi, nộp ngân sách kinh phí chi sai chính sách trợ giúp xã hội nêu trên đến ngày 31/12/2023. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ nêu trên (trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, UBND tỉnh sẽ trình cấp thẩm quyền xem xét về kết quả xếp loại nhiệm vụ năm 2023 của cá nhân Giám đốc Sở theo quy định).</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Tại Kỳ họp thứ 3, 4, 5 HĐND tỉnh đại biểu đã phản ánh ý kiến của</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Hiện nay, hệ thống tín hiệu đèn giao thông phần lớn do cấp huyện quản lý (<i>trừ hệ thống lắp đặt trên các tuyến quốc lộ</i>). Theo quy định về phân cấp ngân sách Nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày</p>

<sup>32</sup> Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã vận động và thu hồi 05/05 đối tượng, Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà thu hồi 02/02 đối tượng.

<sup>33</sup> Huyện Đăk Hà: 374 đối tượng với số tiền thu hồi 648,526 triệu đồng; Thành phố Kon Tum: 18 đối tượng với số tiền thu hồi 49,150 triệu đồng; Huyện Sa Thầy: 488 đối tượng với số tiền thu hồi 1.101,625 triệu đồng; Huyện Kon Plông: 142 đối tượng với số tiền thu hồi 100,640 triệu đồng; Huyện Đăk Tô: 654 đối tượng với số tiền thu hồi 683,620 triệu đồng.



STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
	<p>cử tri về hệ thống đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn Thành phố Kon Tum chưa được khắc phục, sửa chữa và lắp đặt đầy đủ. Đề nghị UBND tỉnh làm rõ nội dung này.</p>	<p>09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, việc khắc phục, sửa chữa và lắp đặt hệ thống tín hiệu đèn giao thông này được sử dụng từ nguồn chi hoạt động kinh tế thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện (<i>trừ các hệ thống được giao cho cấp tỉnh quản lý</i>). Mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>34</sup>, Ban An toàn giao thông tỉnh<sup>35</sup> đã có nhiều văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, rà soát và có kế hoạch sửa chữa hệ thống đèn tín hiệu giao thông bị hư hỏng nhằm đảm bảo an toàn giao thông. Tuy nhiên do nguồn ngân sách của các huyện, thành phố cân đối, bố trí còn hạn chế, nên việc khắc phục, sửa chữa, lắp đặt mới chưa được đầy đủ kịp thời. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban An toàn giao thông tỉnh Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đặc biệt là UBND thành phố rà soát và có kế hoạch để khắc phục, sửa chữa và lắp đặt hệ thống tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Về việc thành lập Hợp tác xã theo đánh giá đã đạt chỉ tiêu, nhưng số lượng hoạt động thấp. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp cụ thể</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Ước tính đến 31/12/2023, số lượng Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh có 285 HTX với 10.632 thành viên, chiếm 9% so với cả nước (cả nước 31.700 HTX và 158 liên hiệp HTX); trong đó, thành lập mới trong năm: 61 HTX; giải thể trong năm: 10 HTX. Như vậy, số lượng thành lập trong năm 2023 cao và số lượng giải thể trong năm 2023 chỉ chiếm tỷ lệ 16,4% so với số lượng thành lập mới.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các giải pháp để nâng cao số lượng HTX trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:</p> <p>(1) Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức và nhân dân về bản chất, cơ chế hoạt động, vai trò của kinh tế tập thể, HTX trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; có quy định yêu cầu các cơ sở đào tạo trong nền kinh tế quốc dân và trường bồi dưỡng cán bộ đào tạo kiến thức về kinh tế tập thể, HTX.</p> <p>(2) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã từ nguồn ngân sách địa phương và nguồn kinh phí lồng ghép của chương trình mục tiêu quốc gia; khuyến khích hợp tác xã thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ để đổi mới phương thức sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, hiệu quả sản xuất kinh doanh, thích nghi với tình hình phát triển mới; chủ động tổ chức hội nghị xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp.</p> <p>(3) Tạo điều kiện thuận lợi giúp hợp tác xã tiếp cận các nguồn vốn vay (vay vốn lưu động, vốn đầu tư, hỗ trợ sản xuất); tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hợp tác xã về thủ tục đối với tài sản thế</p>

<sup>34</sup> Tại Công văn số 3238/UBND-KTTH ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>35</sup> Tại Công văn số 86/CV-BANGT ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Ban An toàn giao thông tỉnh

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>chấp. Ưu tiên nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ các dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị thông qua mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác.</p> <p>(4) Vận động các cán bộ trẻ có trình độ cao đăng trở lên tham gia làm việc trực tiếp tại hợp tác xã; ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã về kỹ thuật, công nghệ sản xuất, bảo quản, chế biến. Thí điểm đưa cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại hợp tác xã theo Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</p>
8	<b>Nội dung khác</b>	
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Xem xét có chính sách đặc thù hỗ trợ cho các nghệ nhân tại các địa phương để đảm bảo thực hiện có hiệu quả Đề án Bảo tồn văn hóa.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành<sup>(36)</sup> nhiều chương trình, đề án, kế hoạch về bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá truyền thống các dân tộc trên địa bàn tỉnh, đặc biệt công tác bảo tồn, phát huy văn hoá của 07 dân tộc tại chỗ: Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Giê - Triêng, H'rê, Rơ Măm, B'râu. Hằng năm, các Sở, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương trong tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ việc mua công chiêng trang bị cho các làng chưa có công chiêng; đồng thời mở các lớp truyền dạy công chiêng - múa xoang; nghề dệt, đan lát, làm men rượu cần, lát, chế tác nhạc cụ, phục dựng, tái hiện lễ hội, nghi thức cộng đồng, tổ chức các đợt kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số. Từ năm 2015 đến nay, tỉnh đã triển khai rà soát cấp hỗ trợ cho đối tượng là nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp có hoàn cảnh khó khăn theo quy định tại Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ.</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ngành liên quan rà soát; nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét ban hành chính sách đặc thù hỗ trợ cho các nghệ nhân tại địa phương đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng theo quy định.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Tập đoàn Cao su để có giải pháp hợp lý giải quyết sớm những kiến nghị của người dân về việc khoán giữa Công ty Cao su Kon Tum với người dân.</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Để tổ chức thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất cao su của Công ty TNHH MTV cao su Kon Tum trong thời gian đến có hiệu quả, UBND tỉnh đã làm việc và đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam: (1) Thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện phương án chuyển đổi mô hình sản xuất; phê duyệt kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức lại sản xuất và kịch bản thực hiện kế hoạch, phương án giải quyết tình huống phát sinh; thống nhất chủ trương về chính sách giải quyết khó khăn các hộ gia đình, cá nhân tham gia phương án khoán ở chu kỳ 1, nhưng không đủ điều kiện để hợp đồng lao động làm công nhân ở chu kỳ 2. (2) Chỉ đạo Công ty TNHH MTV cao su Kon Tum</p>

<sup>(36)</sup> Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy di sản không gian văn hóa công chiêng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025”; Quyết định số 1047/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 ban hành Đề án Tổ chức Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 2865/KH-UBND ngày 29/10/2019 về Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum giai đoạn 2020 -2030; Kế hoạch số 3579/KH-UBND ngày 05/10/2021 về triển khai thực hiện Chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 3113/KH-UBND ngày 31/8/2021 về Bảo tồn, phục hồi và phát huy giá trị văn hóa nhà rông truyền thống các dân tộc thiểu số tại chỗ tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 2193/KH-UBND ngày 29/6/2021 về Tổ chức Hội thi công chiêng, xoang các dân tộc thiểu số tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1321/KH-UBND ngày 20/4/2020 về triển khai thực hiện Văn bản số 981-CV/TU ngày 17/01/2020 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới...

STT	Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ ĐẠI BIỂU	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
		<p>chủ động phối với UBND các huyện, thành phố, cơ quan báo đài và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng tại cơ sở về kế hoạch, chủ trương, chính sách thực hiện các phương án chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất để tạo sự đồng thuận và chấp hành chủ trương, pháp luật của nhà nước. Đồng thời, tổ chức khảo sát để làm rõ khả năng, mức độ tham gia của người dân đối với mô hình hợp đồng lao động làm công nhân, khả năng thực hiện thanh lý vườn cây của mô hình liên kết - khoán trước khi tổ chức thực hiện; quá trình chuyển đổi mô hình phải chấp hành đúng quy định của Pháp luật (<i>Công văn số 4367/UBND-NNTN ngày 09 tháng 12 năm 2021 của UBND dân tỉnh</i>).</p> <p>Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn theo dõi, phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam giải quyết kịp thời, thỏa đáng vấn đề liên doanh, liên kết trồng cao su, đảm bảo quyền lợi và lợi ích của người dân theo quy định của pháp luật.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Đề nghị sớm chỉ đạo có giải pháp xử lý dứt điểm hồ sâu sau khai thác đá trên địa bàn thôn Plei Klech và thôn Đăk Rơ Đe, xã Ngọc Bay để đảm bảo an toàn cho người dân, tránh trường hợp đáng tiếc xảy ra</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương giải quyết tình trạng này và chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND thành phố Kon Tum kiểm tra làm rõ việc hoàn thổ mỏ đá Ngọc Bay để xử lý theo quy định.</p>
	<p><b>Đại biểu có ý kiến:</b> Chỉ đạo rà soát một số tuyến đường có giải phân cách cứng chưa phù hợp để chỉnh trang cho phù hợp</p>	<p><b>UBND tỉnh báo cáo như sau:</b> Tiếp thu ý kiến của đại biểu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát một số tuyến đường có giải phân cách cứng chưa phù hợp để chỉnh trang cho phù hợp.</p>

-----